

Số: 6037/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Thực hiện Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương”

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 6927/TTr-STP-TC ngày 18 tháng 11 năm 2014 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 952/TTr-SNV ngày 22 tháng 10 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Các Ban HĐND TP;
- VP ĐTBQH và HĐND TP;
- VP UB: các PVP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, (PCNC-TNh) D. 55



Tất Thành Cang

ĐỀ ÁN

**Tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện
nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm
hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 6037/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**Phần I
CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I. Cơ sở pháp lý

- Ngày 20 tháng 6 năm 2012, Quốc hội khóa XIII thông qua Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2013 (*các quy định liên quan đến việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính do Tòa án nhân dân xem xét, quyết định thì có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014*). Theo Khoản 5 Điều 17, Khoản 2 và khoản 3 Điều 18 quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương và trong công tác xử lý vi phạm hành chính.

- Ngày 19 tháng 7 năm 2013, Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính. Điều 30 quy định Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

- Ngày 25 tháng 10 năm 2013, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1950/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “*Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương*” (sau đây gọi tắt là Đề án 1950). Theo đó, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân các cấp quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương như sau:

+ Thành lập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính thuộc Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội với ít nhất 07 biên chế công chức.

+ Bổ sung biên chế, cán bộ cho Phòng Tư pháp, bảo đảm mỗi Phòng Tư pháp ít nhất 01 biên chế chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

+ Bảo đảm bố trí đủ biên chế công chức Tư pháp - Hộ tịch để giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp, trong đó có quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn.

Triển khai các văn bản nêu trên, Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp có Công văn số 23-CV/BCS ngày 19 tháng 02 năm 2014 đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo việc xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố. Theo đó, Thường trực Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố có văn bản giao Sở Tư pháp tham mưu việc triển khai thực hiện (truyền đạt tại Công văn số 6163-CV/VPTU ngày 03 tháng 3 năm 2014 của Văn phòng Thành ủy và Công văn số 1962/VP-PCNC ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố).

Do đó, việc xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố là có cơ sở pháp lý và cần thiết.

II. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và Đề án 1950, tình hình tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố như sau:

1. Đối với cấp Thành phố

Theo quy định, việc quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính là nhiệm vụ mới được giao cho cơ quan tư pháp địa phương, đối với cấp Thành phố giao cho Sở Tư pháp. Hiện nay, Sở Tư pháp tạm thời phân công Phòng Công tác thi hành pháp luật tham mưu. Tuy nhiên, Phòng Công tác thi hành pháp luật chỉ có 05 biên chế, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Do đó, thời gian qua, việc tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính còn hạn chế, một số nhiệm vụ chưa được triển khai do thiếu nguồn lực như công tác thanh tra, kiểm tra; một số công tác triển khai còn có mức độ như việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính, đề xuất việc xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn. Bên cạnh đó, trong thời gian tới, khi Bộ Tư pháp triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính – đây là nhiệm vụ quan trọng, với khối lượng thông tin về xử lý vi phạm hành chính lớn như Thành phố thì nguồn lực như hiện nay không đáp ứng yêu cầu.

2. Đối với cấp huyện

Trên cơ sở hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Tư pháp, thời gian qua các quận, huyện đã xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đến các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn, đồng thời thực hiện báo cáo, thống kê thông tin về xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên,

việc triển khai nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các quận, huyện còn có mức độ, gặp nhiều khó khăn do không có công chức chuyên trách công tác này.

3. Đối với cấp xã

Theo kết quả thống kê cho thấy hiện nay trong tổng số 322 phường, xã, thị trấn của Thành phố vẫn còn một số đơn vị chưa bố trí đủ 02 công chức Tư pháp – Hộ tịch. Thực trạng này đã ảnh hưởng đến việc giúp Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp nói chung và việc triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính nói riêng.

Như vậy, nhiệm vụ quản lý Nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính là công việc mới, đa dạng, phức tạp, đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính gồm tất cả các tổ chức, cá nhân từ đủ 14 tuổi trở lên có vi phạm hành chính; lĩnh vực bị xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến tất cả các ngành, lĩnh vực của đời sống xã hội; có trên 150 chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc nhiều cơ quan, nhiều cấp khác nhau... Bên cạnh đó, Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương có số lượng việc xử lý vi phạm hành chính hàng năm trung bình cao nhất nước (*theo số liệu thống kê trong 06 tháng - từ tháng 10 năm 2013 đến tháng 3 năm 2014 - toàn Thành phố có 559.848 quyết định xử phạt vi phạm hành chính*) nên khối lượng công việc quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này rất lớn, cần phải có bộ phận chuyên trách để tham mưu có hiệu quả.

Từ cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Đề án “Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh” là cần thiết, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố.

Phần II

NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐỀ ÁN

I. Mục tiêu, yêu cầu

Việc xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế chuyên trách triển khai nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đáp ứng mục tiêu, yêu cầu sau:

- Góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, tổ chức.

- Triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên cơ sở quy định pháp luật, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Thành phố.

- Việc thành lập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính thuộc Sở Tư pháp có cơ cấu tổ chức, bộ máy tinh gọn, phù hợp chức năng, nhiệm vụ, không chồng chéo, mâu thuẫn với các phòng, đơn vị trực thuộc khác của Sở Tư pháp.

II. Tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

1. Đối với cấp Thành phố (Sở Tư pháp): thành lập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

a) Về loại hình: phòng nghiệp vụ thuộc Sở Tư pháp.

b) Về chức năng, nhiệm vụ của Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính:

- Chức năng: Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính là phòng nghiệp vụ thuộc Sở Tư pháp, có chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu, đề xuất Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ:

+ Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện theo dõi và báo cáo công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố.

+ Đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố kiến nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoặc Bộ Tư pháp nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau.

+ Phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

+ Đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

+ Kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố việc thanh tra khi có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn Thành phố theo quy định.

+ Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của Thành phố.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp.

c) Cơ cấu tổ chức, biên chế: giao bổ sung cho Sở Tư pháp (*Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính*) 06 biên chế, với các chức danh: Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng và các chuyên viên, theo vị trí việc làm như sau:

- Nhóm công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành:

+ Vị trí Trưởng phòng

+ Vị trí Phó Trưởng phòng

- Nhóm công việc hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ: Chuyên trách về quản lý xử lý vi phạm hành chính.

d) Điều kiện cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động:

- Trụ sở làm việc: phòng làm việc của Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính được bố trí chung trong trụ sở của Sở Tư pháp, tại số 141 - 143 Pasteur, Phường 6, Quận 3.

- Về trang thiết bị, phương tiện làm việc: sau khi Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính được thành lập, Sở Tư pháp dự trù kinh phí mua sắm các trang thiết bị làm việc theo quy định.

- Về kinh phí hoạt động hành chính: kinh phí hoạt động hành chính (*quỹ tiền lương và chi phí quản lý hành chính*) từ kinh phí khoán của Sở Tư pháp, được bổ sung sau khi thành lập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính.

2. Đối với cấp huyện: bổ sung 01 biên chế chuyên trách cho Phòng Tư pháp.

a) Về nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Phòng Tư pháp:

- Giúp Ủy ban nhân dân quận - huyện theo dõi và báo cáo công tác thi hành pháp Luật Xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

- Đề xuất với Ủy ban nhân dân quận - huyện kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau.

- Thực hiện các nhiệm vụ phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân quận - huyện thành lập đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương.

b) Cơ cấu biên chế chuyên trách: Ủy ban nhân dân các quận, huyện bổ sung cho Phòng Tư pháp 01 biên chế chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, với vị trí việc làm là Chuyên trách về quản lý xử lý vi phạm hành chính.

3. Đối với cấp xã: bảo đảm bố trí đủ biên chế công chức Tư pháp - Hộ tịch.

a) Về nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính của công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn:

- Giúp Ủy ban nhân dân phường - xã - thị trấn theo dõi và báo cáo công tác thi hành pháp Luật xử lý vi phạm hành chính tại địa phương.

- Tổng hợp kiến nghị về các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau để đề xuất việc nghiên cứu, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường, xã, thị trấn.

- Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi quản lý của địa phương.

b) Cơ cấu biên chế chuyên trách: Ủy ban nhân dân các quận, huyện bảo đảm bố trí đủ từ 2 đến 3 biên chế công chức Tư pháp - Hộ tịch theo hướng dẫn tại Công văn số 1372/HDLS-NV-TC ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Sở Nội vụ và Sở Tài chính hướng dẫn về số lượng, bố trí các chức danh cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách và chế độ, chính sách đối với cán bộ không chuyên trách phường, xã, thị trấn theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, để giúp Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp, trong đó có quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

III. Kinh phí thực hiện Đề án

Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí khác (nếu có) nhằm đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố.

Hàng năm, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các Ủy ban nhân dân quận, huyện lập dự toán kinh phí trình cơ quan có thẩm quyền quyết định và giao dự toán thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp:

- Phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định bổ sung 06 biên chế cho Sở Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Thời gian thực hiện: trong quý 4 năm 2014.

- Ban hành Quyết định thành lập Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính; bố trí, sắp xếp công chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính; mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc cho Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chế độ hiện hành.

Thời gian thực hiện: trong quý 4 năm 2014.

- Phối hợp với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung kinh phí từ ngân sách nhà nước cho Sở Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Thời gian thực hiện: trong quý 4 năm 2014.

- Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các quận, huyện về tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các quận, huyện báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố việc thực hiện Đề án.

2. Sở Nội vụ:

- Trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định bổ sung 07 biên chế cho Sở Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Thời gian thực hiện: trong quý 4 năm 2014.

- Hướng dẫn các quận, huyện về tổ chức biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Thời gian thực hiện: trong quý 4 năm 2014.

3. Sở Tài chính:

Trình Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung kinh phí từ ngân sách nhà nước cho Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo nội dung Đề án.

Thời gian thực hiện: trong quý 4 năm 2014.

4. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Bổ sung cho Phòng Tư pháp 01 biên chế chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Thời gian thực hiện: trong quý 4 năm 2014.

- Bảo đảm bố trí đủ từ 2 đến 3 biên chế công chức Tư pháp - Hộ tịch theo hướng dẫn tại Công văn số 1372/HDLS-NV-TC ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Sở Nội vụ và Sở Tài chính hướng dẫn về số lượng, bố trí các chức danh cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách và chế độ, chính sách đối với cán bộ không chuyên trách phường, xã, thị trấn theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP, để giúp Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác tư pháp, trong đó có quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

- Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện thủ tục bổ sung kinh phí từ ngân sách nhà nước cho Phòng Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Bảo đảm trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ